

Số: 1063 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực  
Mỹ phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 571/TTr-SYT ngày 12/3/2019 và Báo cáo thẩm tra số 259/BC-VP ngày 18/3/2019 của Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Mỹ phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

Bãi bỏ 02 TTHC trong lĩnh vực Mỹ phẩm tại Quyết định số 3593/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ lĩnh vực Dược - Mỹ phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

*(có Danh mục kèm theo)*


**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*ar*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

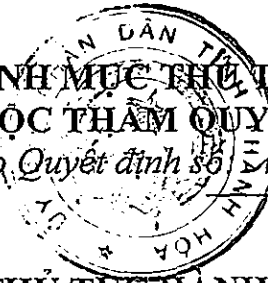
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH *chom*



**Lê Thị Thìn**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC MỸ PHẨM  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)



**1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính (Số hồ sơ của TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<i>Lĩnh vực Mỹ phẩm</i>					
1	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước (BYT-THA-287037)	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp lệ và phí công bố theo quy định (đối với trường hợp cấp số tiếp nhận) - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố và phí công bố theo quy định (đối với trường hợp chưa cấp số tiếp nhận, phải bổ sung hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Phí thẩm định: 500.000 đồng/mặt hàng	- Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm. - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm (BYT-THA-286777)	30 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Phí thẩm định: 6.000.000 đồng/cơ sở	- Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý

3	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm (BYT-THA-286778)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Không quy định	mỹ phẩm. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
---	---	---	---	----------------	--

## 2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TTHC

STT	Số hồ sơ TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<i>Lĩnh vực Mỹ phẩm</i>			
1	T-THA-289389-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	T-THA-289390-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	